

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Bằng

Ông Hoàng Văn Đạo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn C, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1992, Quê quán xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Dương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng; Ngày 03/7/2020, chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Theo văn bản số 82/GCN-CSCNMT ngày 03/7/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn). Ngày 29/12/2020, Dương Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì Dương Văn C bị coi là có tiền sự; nhân thân: Đang có 01 tiền sự; bị cáo bị tạm giữ sau đó tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/12/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Khối phố Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Văn C, sinh năm 1992, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, là đối tượng nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, vào khoảng 10 giờ ngày 29/12/2020, bị cáo Dương Văn C một mình bắt xe ô tô khách đi xuống khu vực bến xe khách Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng bên trong đựng chất ma túy với giá tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để mang về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Dương Văn C đón xe ô tô khách để trở về huyện B, tỉnh Lạng Sơn, khi về đến khu vực ngã ba đường rẽ từ Quốc lộ 1B vào trường Trung học phổ thông B, thuộc khối phố P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tang vật nghi là ma túy thu giữ của bị cáo Dương Văn C. Tại bản Kết luận giám định số 38/KL-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).*

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 23 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Dương Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng về nhân thân không có; tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo Dương Văn C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trên người của bị cáo Dương Văn C; tuyên trả cho bị cáo Dương Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo sinh sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập và không có tài sản riêng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa; lời nói sau cùng bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Theo lời khai nhận của bị cáo Dương Văn C và những chứng cứ, tài liệu đã được Cơ quan điều tra xác minh, thu thập và lời khai, trình báo của người tham gia tố tụng khác, thì nội dung vụ án xảy ra như sau: Bị cáo Dương Văn C là người nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2016, hình thức sử dụng ban đầu là hít sau đó chuyển sang tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch của cơ thể đến nay. Để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, vào khoảng 10 giờ ngày 29/12/2020, bị cáo Dương Văn C một mình từ nhà bắt xe ô tô khách đi từ xã T, huyện Bra thị trấn B, huyện B để tìm mua ma túy Heroine nhưng không mua được nên bị cáo Dương Văn C tiếp tục đón xe ô tô khách đi xuống khu vực bến xe khách T, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì xuống đến nơi, bị cáo Dương Văn C xuống xe, hỏi và tìm mua ma túy với một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, bị cáo Dương Văn C hỏi “muốn mua ma túy Heroine”, người này trả lời là “có”, bị cáo Dương Văn C nói “muốn mua ba trăm nghìn đồng” thì được người đàn ông này đồng ý, bị cáo Dương Văn C đưa cho người đàn ông số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và nhận từ người đó 03 (ba) gói nhỏ chất ma túy. Sau đó, bị cáo Dương Văn C cất giấu số ma túy vừa mua vào trong túi quần, phía trước, bên trái đang mặc trên người rồi tiếp tục bắt xe khách để quay trở về huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khi về đến khu vực ngã ba đường rẽ từ Quốc lộ 1B vào trường Trung học phổ thông B, thuộc khối phố P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Dương Văn C xuống xe thì bị Tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn kiểm tra và bắt quả tang. Số ma túy thu giữ trên người bị cáo Dương Văn C gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện là đi mua ma túy về để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị nhà nước cấm. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử

dụng, sản xuất, mua bán trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo Dương Văn C thực hiện là cố ý, tính nghiêm trọng của hành vi là tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; gây cản trở đối với công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Dương Văn C là người khỏe mạnh, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật phải chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo không có tiền án; bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mới chấp hành xong ngày 03/7/2020. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, phù hợp, bảo đảm tính giáo dục chung và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo không có thu nhập và không có tài sản riêng, theo biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy vật chứng là chất ma túy đã được giám định, niêm phong, không được phép sử dụng, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; trả cho bị cáo Dương Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Dương Văn C do không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[12] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2020.

II. Về tang vật của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Vật chứng thu giữ của Dương Văn C”, 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến. Mặt sau tại phần dán niêm phong có 05 hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Bắc Sơn, chữ ký và dấu chức danh Trưởng Công an xã, dấu tên Thiếu tá Nông Văn Minh, chữ ký cùng tên của Dương Văn C, Nguyễn Xuân M. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,088 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm: 01 (một) túi nilon, 03 (ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ.

Tuyên trả cho bị cáo Dương Văn C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, số IMEI: 353254079902397, máy lắp sim có số thuê bao 0971840237.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tòa báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Đức